

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 16/2020/HS-ST

Ngày 19-5-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thu Lâm và ông Trần Đăng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 05/3/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Phi H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 01 năm 1996; Quê quán: xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Xóm 3, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Con ngoài giá thú; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 hiện lao động tự do và trú quán tại Xóm 3, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh kể từ ngày 07/01/2020 cho đến nay.

- *Người bị hại:* Ông Đào Nguyễn D, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+Chị Lê Thị Nh, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xóm X, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.vắng mặt

+ Anh Trần Quang H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 24/6/2019, trong khi đang ngồi chơi điện tử cùng với Đào Nguyễn D tại quán King Game, thuộc tổ dân phố Hưng Lợi, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì thấy xe mô tô của Đào Nguyễn D đang dừng trước cửa quán, nên Nguyễn Phi H nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để đạt được mục đích của mình, Nguyễn Phi H đặt vấn đề mượn xe mô tô BKS: 38K1-XXXXXX của Đào Nguyễn D và nói dối là mượn xe đi có chút việc. Do đã nhiều lần cho Nguyễn Phi H mượn xe nên Đào Nguyễn D tin tưởng và đưa chìa khóa xe cho Nguyễn Phi H mượn xe. Sau khi lừa được Đào Nguyễn D, Nguyễn Phi H đi xe mô tô BKS: 38K1-XXXXXX lừa của Đào Nguyễn D đến các hiệu cầm đồ trên địa bàn phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh để cầm cố, nhưng vì xe không có giấy tờ nên không ai nhận cầm cố, vì vậy Nguyễn Phi H đi xe về phòng trọ của mình ở phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh cất giấu. Đến 17 giờ, ngày 25/6/2019, Nguyễn Phi H gọi điện cho bạn là Nguyễn Văn Nh, ở xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh nhờ Nguyễn Văn Nh tìm chỗ để cầm cố xe (khi nhờ cầm cố xe, Nguyễn Phi H nói dối là xe của mình, bố mẹ đang cầm giấy tờ, nên Nguyễn Văn Nh không biết xe do phạm tội mà có). Nguyễn Văn Nh nhận lời và gọi điện cho bạn là Trần Quang H ở tổ dân phố Liên Giang, phường X, thị xã Kỳ Anh nhờ H cầm cố xe mô tô, thì H bảo Nh đưa xe đến để H giới thiệu người cầm cố. Nguyễn Văn Nh gọi điện thoại cho Nguyễn Phi H đưa xe đến, rồi cả H và Nh đi xe vào phường X, thị xã Kỳ Anh thì gặp Trần Quang H. Trần Quang H dẫn H và Nh đưa xe đến hiệu cầm đồ “X” ở phường X, thị xã Kỳ Anh và Nguyễn Phi H cầm cố xe mô tô BKS: 38K1-XXXXXX lừa đảo của Đào Nguyễn D cho chủ hiệu cầm đồ là anh Nguyễn Văn H, lấy 5.000.000 đồng. Khi nhờ Trần Quang H giới thiệu nơi cầm cố xe và khi cầm cố xe cho anh Nguyễn Văn H, Nguyễn Phi H nói dối là xe của mình, bố mẹ đang cầm giấy tờ nên Trần Quang H và Nguyễn Văn H không biết xe do H lừa đảo mà có. Sau khi cầm cố xe mô tô, Nguyễn Phi H đi ra thành phố Hà Nội xin việc làm. Sau hai ngày kể từ ngày cho mượn xe nhưng không thấy Nguyễn Phi H trả xe, nên Đào

Nguyễn D đã nhiều lần gọi điện và nhắn tin cho Nguyễn Phi H để đòi lại xe mô tô nhưng H không nghe máy và không trả lời tin nhắn. Số tiền cầm cố xe Nguyễn Phi H chi tiêu cá nhân hết. Đến cuối tháng 12 năm 2019, Nguyễn Phi H về nhà thì Công an thị xã Kỳ Anh triệu tập đến làm việc, Nguyễn Phi H khai nhận hành vi phạm tội của mình và chỉ nơi cầm cố xe để Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh thu giữ.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh số 34/HĐĐG ngày 06/01/2020 thì xe mô tô hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu xám đen, BKS: 38K1-XXXXX, trị giá 18.105.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu xám đen, BKS: 38K1-XXXXX, số máy B3X9E093871, số khung 3240HY034973 và đã trả lại cho anh Đào Nguyễn D là chủ sở hữu, còn chiếc điện thoại mà Nguyễn Phi H sử dụng để liên lạc cầm cố xe do H làm mất nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đào Nguyễn D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi H phải bồi thường thiệt hại.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 17/CT –VKSTXKA ngày 27/02/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Phi H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm a khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Phi H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 07/01/2020; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu nộp ngân sách Nhà Nước tại Nguyễn Phi H số tiền 5.000.000 đồng do phạm tội mà có; Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo tốt, sửa chữa lỗi lầm sớm trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ, ngày 24/6/2019, tại quán King Game, thuộc tổ dân phố Hưng Lợi, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thấy Đào Nguyễn D dựng xe mô tô BKS: 38K1-XXXXX trước cửa quán, nên Nguyễn Phi H nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng sự quen biết, Nguyễn Phi H mượn xe mô tô BKS: 38K1-XXXXX của Đào Nguyễn D và nói dối là mượn xe đi có chút việc. Sau khi lừa được xe mô tô BKS: 38K1-XXXXX, trị giá 18.105.000 đồng của anh Đào Nguyễn D; Nguyễn Phi H đưa đến cầm cố cho anh Nguyễn Văn H, chủ hiệu cầm đồ “X”, ở phường X, thị xã Kỳ Anh lấy 5.000.000 đồng để sử dụng chi tiêu cá nhân.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi của Nguyễn Phi H đã cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có dự mưu, mục đích trước nhằm chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy của anh Đào Nguyễn D.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng dù có chiều cớ đến đâu cũng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Văn H, Trần Quang H và Nguyễn Văn Nh là những người cầm cố xe và giới thiệu Nguyễn Phi H cầm cố xe mô tô BKS: 38K1-XXXXX do phạm tội mà có, nhưng do Nguyễn Phi H nói dối là xe của mình, bố mẹ đang cầm giấy tờ vì vậy Nguyễn Văn H, Trần Quang H và Nguyễn Văn Nh không biết tài sản do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình hoàn cảnh khó khăn, nên không phạt hình phạt bổ sung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác; anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.000.000 đồng mà anh Hiếu cho Nguyễn Phi H cầm cố xe máy, do vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu nộp ngân sách Nhà Nước tại Nguyễn Phi H số tiền 5.000.000 đồng do phạm tội mà có.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. *Về hình phạt*: Xử phạt Nguyễn Phi H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 07/01/2020.

3. *Về biện pháp tư pháp*: Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước tại Nguyễn Phi H số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)

4. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Phi H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HT;
- Phòng PC81 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tư